

Số: **61/2020/QĐST- HNGĐ**

Điện Biên Phủ, ngày 09 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2020/TLST-HNGĐ, ngày 4 tháng 6 năm 2020 về việc: "*Tranh chấp về cấp dưỡng*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Điều Thị Ánh T – sinh năm 1989; Địa chỉ: Đội 6, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

* Bị đơn: Ông Hoàng Minh P - sinh năm 1987; Địa chỉ: Đội 7, xã C, huyện Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hoàng Minh P cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà Điều Thị Ánh T đối với cháu Điều Chính Bảo A - sinh ngày 17/01/2014 với mức 1.500.000 đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 7/2020, phương thức cấp dưỡng theo tháng.

- Ông Hoàng Minh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về án phí:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí Dân sự sơ thẩm cho bà Điều Thị Ánh T.

Ông Hoàng Minh P phải chịu 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ông Hoàng Minh P và bà Điều Thị Ánh T có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTPĐBP;
- Chi cục THADSTPĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thị Tám